

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai số liệu điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương
năm 2025 của trường THCS Chu Văn An**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND phường Cẩm Phả về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp phường năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của trường THCS Chu Văn An (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông, bà: Phó hiệu trưởng, Trưởng các tổ, bộ phận chuyên môn; phụ trách kế toán thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bắc

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Chu Văn An

Chương: 622



DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Kèm theo Quyết định số 285/QĐ-THCSCVA ngày 24/11/2025 của trường THCS Chu Văn An Về việc công khai số liệu điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của trường THCS Chu Văn An

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
1	Số thu phí, lệ phí	0
1.1	Lệ phí	
	Học phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-377.409.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	-377.409.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	109.577.000
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-486.986.000
	Nguồn kinh phí không thường xuyên	-486.986.000
	Nguồn tiền thưởng	0
III	Tổng dự toán được chi từ ngân sách và nguồn học phí để lại	-377.409.000